

Số: /KH-SNV

Bình Định, ngày tháng năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025, Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhằm cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về cải cách hành chính, trọng tâm là tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021).

2. Phân công, xác định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá và thường xuyên của Sở.

3. Gắn việc thực hiện Kế hoạch số 1805/KH-SNV ngày 07/10/2021 với nhiệm vụ theo Kế hoạch nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Sở giai đoạn 2021-2025.

#### **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

##### **1. Mục tiêu**

Triển khai đồng bộ các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của Sở Nội vụ, trên cơ sở bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu về cải cách hành chính tại Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường hiệu quả hoạt động trên cơ sở chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, kỷ cương, công khai, minh bạch; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức Sở Nội vụ liêm chính, có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân, lấy sự hài lòng của tổ chức, công dân là thước đo đánh giá chất lượng

hoạt động, phục vụ của Sở. Định hướng đến năm 2025 từng bước xây dựng môi trường làm việc hiện đại với điều kiện thực tiễn của Sở Nội vụ nhằm phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số của Sở Nội vụ.

## 2. Chỉ tiêu

- Tiếp tục duy trì 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính giữa nội bộ cơ quan hành chính nhà nước đều được tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở mỗi năm tăng tối thiểu 20%; phấn đấu đến năm 2025 đạt tỷ lệ 100% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Nội vụ được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4, trong đó, có ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên tổng hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Đến năm 2025, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của một số cơ quan thuộc Sở, nâng cao hiệu quả công việc để tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng.

- Hàng năm rà soát vị trí việc làm của từng công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở, đến năm 2025 phấn đấu 100% công chức, viên chức được bố trí đúng vị trí việc làm theo đề án và khung năng lực đã được phê duyệt.

- Thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính đối với Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương. Phấn đấu năm 2023 mức tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên của Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh trên 30%.

- Phấn đấu đến năm 2023, các công việc của cơ quan được xử lý trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ; 100% dịch vụ công trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 50% hoạt động kiểm tra của Sở được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính của Sở Nội vụ đạt tối thiểu 90%.

## III. NỘI DUNG

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Lãnh đạo và công chức, viên chức trong việc cải cách hành chính, đổi mới phương thức làm việc, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; nâng cao chất lượng phục vụ của Sở Nội vụ.

2. Thực hiện rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật theo ngành, lĩnh vực của Sở để phát hiện, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ ban hành mới cho phù hợp với quy định của Trung ương và đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chịu trách nhiệm trong cải cách hành chính, xác định sự hài lòng của các tổ chức, cá nhân làm thước đo hiệu quả cải cách thủ tục hành chính của Sở Nội vụ. Tiếp tục thực hiện rà soát thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính trong nội bộ; chủ động rút ngắn thời gian giải quyết.

4. Tiếp tục đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của Sở trên môi trường số. Tổ chức các hội nghị bằng hình thức trực tuyến; đẩy mạnh sử dụng và lưu trữ văn bản số, giảm chi phí hoạt động, từng bước xây dựng môi trường làm việc hiện đại, tối ưu thời gian.

5. Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp chức năng, nhiệm vụ. Chuyển đổi đơn vị sự nghiệp từng bước thực hiện tự chủ về tài chính.

6. Rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo danh mục vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức. Lượng hóa các tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức và đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong đánh giá, xếp loại; định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

7. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ chính quyền số Sở Nội vụ, tiếp cận các công nghệ mới trong quản lý, điều hành của Sở.

*(Có Phụ lục triển khai nhiệm vụ kèm theo).*

#### **IV. KINH PHÍ**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp hàng năm cho cơ quan.

2. Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp cho đơn vị.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của cơ quan, đơn vị.

- Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm gửi báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, các nhiệm vụ mới về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Sở.

2. Văn phòng Sở

- Giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả 05 năm triển khai Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của Sở.

- Tham mưu Lãnh đạo Sở xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung của Kế hoạch; các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở chủ động phối hợp với Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở (để t/h);
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Tuấn**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH SỞ NỘI VỤ**  
**GIẢI ĐOẠN 2021-2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số KH-SNV ngày tháng năm 2021 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định)*

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>					
1	Ban hành và triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Định lần thứ XX	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
2	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
3	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính hằng năm	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Trước ngày 15/12 hằng năm	
4	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
5	Ban hành và triển khai thực	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2021	

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bình Định		thuộc, trực thuộc Sở		
6	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I hằng năm	
7	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quý I hằng năm	
8	Tham mưu các giải pháp nhằm nâng cao kết quả xếp hạng chỉ số cải cách hành chính	Văn Phòng Sở, PCCHC và VTLT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I hằng năm	
9	Quy định phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng quý của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn Phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quý I hằng năm	
<b>II. CẢI CÁCH THỂ CHẾ</b>					
1	Thực hiện rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật	Văn Phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Hằng năm	
2	Xây dựng các văn bản QPPL	Các cơ quan, đơn	Văn phòng Sở	Hằng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	về các lĩnh vực của ngành Nội vụ	vị thuộc, trực thuộc Sở			
<b>III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH</b>					
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, kiểm soát TTHC	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quý I hằng năm	
2	Rà soát, xây dựng Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên các lĩnh vực ngành Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Hằng năm	
3	Tham mưu công bố và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo công bố của Bộ, ngành	Văn Phòng sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Sau khi Bộ Nội vụ công bố TTHC	
4	Đẩy mạnh và tuyên truyền cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
5	Nâng cao hiệu quả, trách nhiệm và chất lượng phục vụ của công chức Sở Nội vụ được cử đến làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuẩn hóa, điện tử	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC.				
6	Triển khai thực hiện Đề án “Phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính”	PCCHC và VTLT	Văn phòng Sở; Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch	
<b>IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>					
1	Quy định chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Văn phòng Sở	Tháng 1/2022	
2	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch biên chế	Văn phòng Sở	Phòng TCBC và TCPCP	Hàng năm	
3	Xây dựng Quy chế phối hợp trong giải quyết công việc đối với các ngành có liên quan	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quý I năm 2022	
<b>V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>					
1	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng	Văn phòng Sở	Phòng CCVC, các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 12 hàng năm	



<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
2	Ban hành và triển khai thực hiện Quy chế văn hóa Công sở và Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động Sở Nội vụ	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
3	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Công chức, viên chức, người lao động Sở Nội vụ thi đua thực hiện văn hóa công sở”.	Văn phòng Sở, Ban TĐ - KT	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
4	Ban hành Kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ.	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
5	Quy định chuyển đổi vị trí công tác Sở Nội vụ	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Năm 2021	
6	Thực hiện rà soát Đề án vị trí việc làm và Khung năng lực	Văn phòng Sở	đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Quý II năm 2022	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	của Sở đã được phê duyệt				
<b>VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG</b>					
1	Xây dựng Đề án thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính đối với Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh sang đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Phân đầu năm 2023 mức tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên của Trung tâm trên 30%.	Trung tâm lưu trữ lịch sử tỉnh	Văn phòng Sở, P.TCBC và TCPCP	Quý III năm 2023	
2	Rà soát, sửa đổi quy chế tiêu nội bộ	Văn phòng Sở, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 1 hằng năm	
3	Thực hiện công khai, minh bạch tài chính	Văn phòng Sở, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
<b>VII. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ</b>					
1	Xây dựng Kế chuyển đổi số của Sở Nội vụ	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở	Tháng 2/2022	
2	Triển khai thực hiện hệ thống	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị	Sau khi có Quyết định	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	thông tin báo cáo cấp tỉnh, kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và các địa phương, các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh		thuộc, trực thuộc Sở	phê duyệt của UBND tỉnh	
3	Nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo liên kết, tích hợp với Cổng thông tin của tỉnh	Văn phòng Sở	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	
4	Xây dựng dữ liệu về Lĩnh vực TCBC (hội), lĩnh vực Thanh niên và tích hợp lên các nền tảng số, kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành với trực LGSP của tỉnh phục vụ công tác chuyển đổi số	Phòng Xây dựng chính quyền và công tác thanh niên, Phòng Tổ chức - Biên chế	Văn phòng Sở; Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	

**Tổng cộng: 33 nhiệm vụ**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO CHỦ TRÌ , PHỐI HỢP THỰC HIỆN**  
**NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỈNH GIAI ĐOẠN 2021-2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số KH-SNV ngày tháng năm 2021 của Sở Nội vụ tỉnh Bình Định)*

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
<b>I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH</b>						
1	Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh giai đoạn 2021-2025	Phòng CCHC-VTLT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Sau khi Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án	
2	Kế hoạch thực hiện Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030	Phòng CCHC-VTLT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Sau khi Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
3	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính gắn với thanh tra, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC	Phòng CCHC-VTLT và Thanh tra Sở	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Triển khai thực hiện hằng năm	
4	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.	Phòng CCHC-VTLT	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch	Hằng năm	
5	Xây dựng kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác CCHC; triển khai thực hiện khen thưởng hằng năm, giai đoạn.	Phòng CCHC-VTLT và Ban Thi đua - Khen thưởng	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Triển khai thực hiện hằng năm	
<b>II. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY</b>						
1	Kế hoạch tinh giản biên chế công chức, viên chức tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2026	Phòng TCBC và TCPCP	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND tỉnh	Triển khai thực hiện hằng năm	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022-2025	Phòng XDCQ và CTTN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
3	Phối hợp hoàn thành Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính các cấp tỉnh Bình Định	Phòng XDCQ và CTTN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ	Theo Quyết định phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ	
4	Tham mưu thực hiện thí điểm mô hình tổ chức bộ máy chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn	Phòng XDCQ và CTTN	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh	Năm 2024	
5	Quy định cơ chế chính sách và kiểm soát quyền lực trong các cơ quan, đơn vị, địa phương	Phòng CCVC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2023	
6	Đề án thí điểm việc thi tuyển, thuê giám đốc điều hành đơn vị sự nghiệp công lập	Phòng CCVC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	
<b>III. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ</b>						
1	Đề án thi tuyển cạnh tranh vào các vị trí quản lý cấp phòng, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các sở, ban, ngành	Phòng CCVC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Trung ương	

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện	Ghi chú
2	Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về phân cấp quản lý cán bộ; về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý; đào tạo, bồi dưỡng; các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức	Phòng CCVC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Hằng năm	
3	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025	Phòng CCVC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Hằng năm	
4	Quy định chế độ, chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh	Phòng TCBC và TCPCP	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2022	
5	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh	Phòng CCVC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Phần mềm quản lý CBCCVC	Năm 2022	
6	Quy định tiêu chuẩn đối với	Phòng XDCQ và	Các cơ	Quyết định phê	Năm 2022	

<b>STT</b>	<b>Nhiệm vụ cụ thể</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
	cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	CTTN	quan, đơn vị liên quan	duyệt của UBND tỉnh		

**Tổng cộng: 17 nhiệm vụ**



